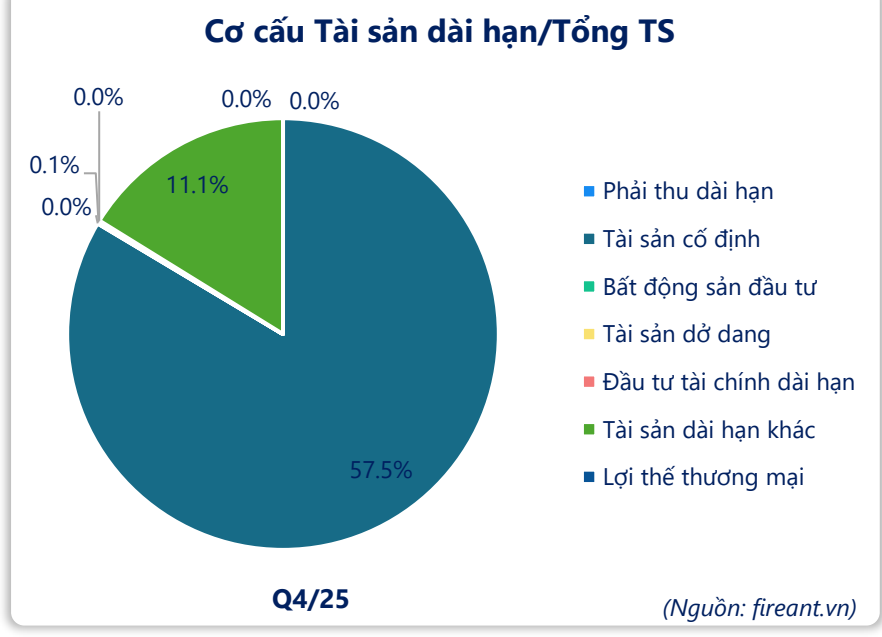
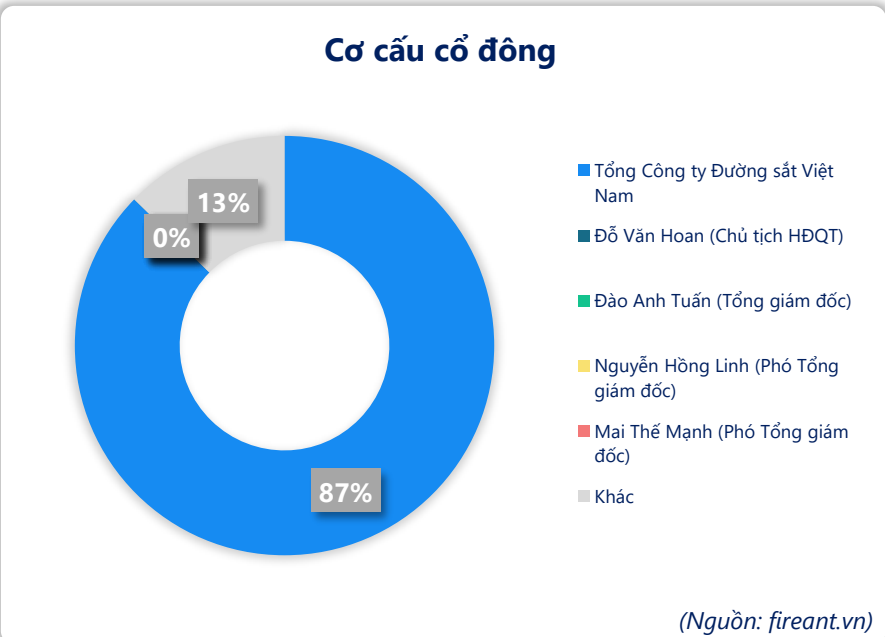
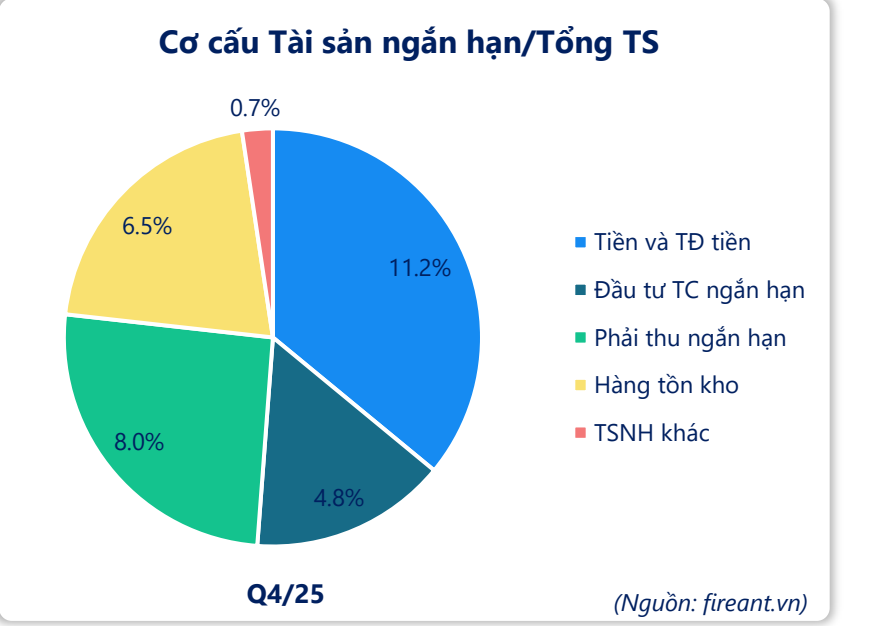
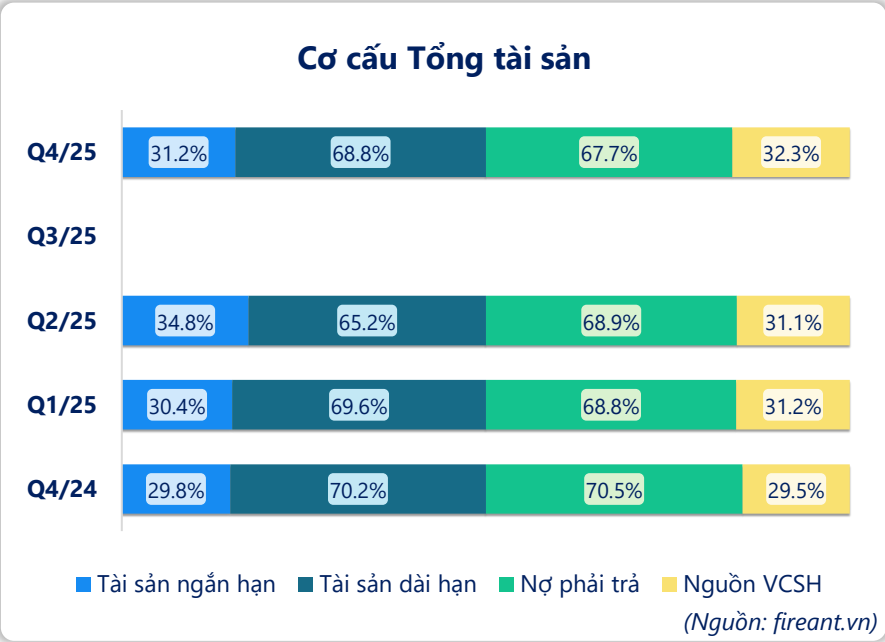
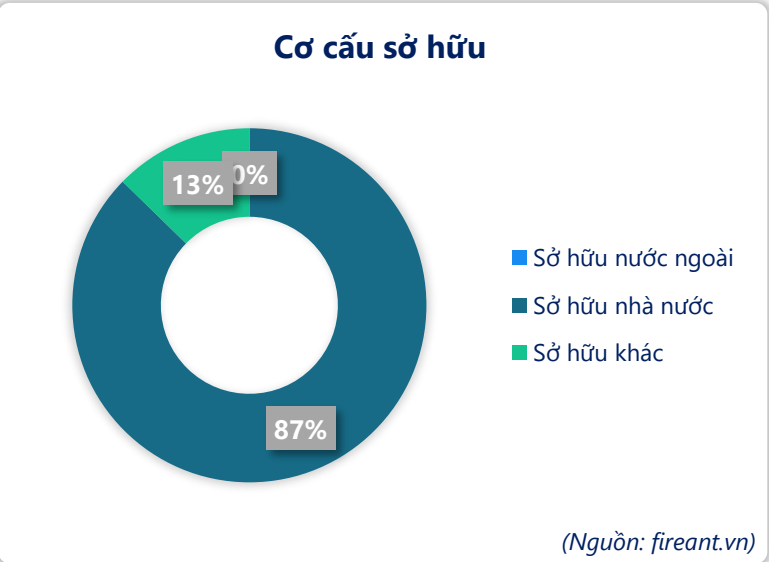
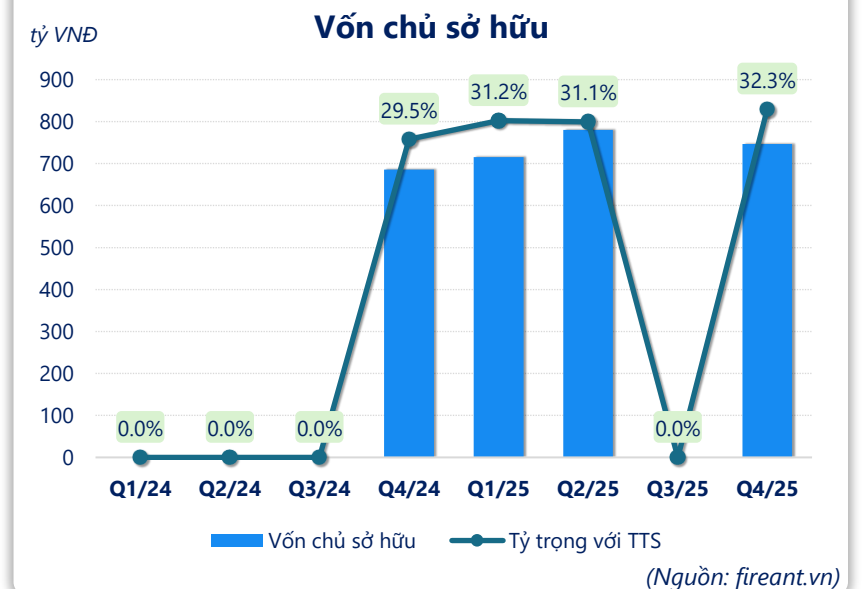
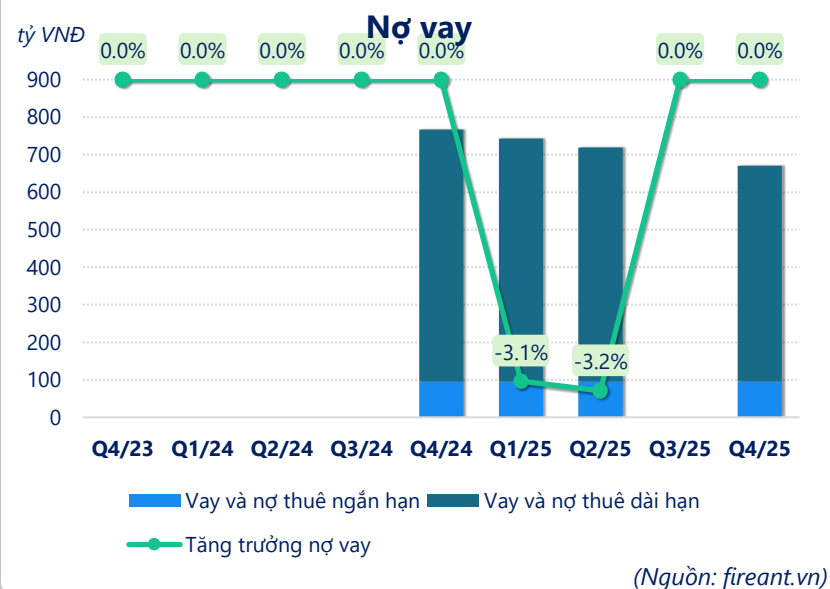
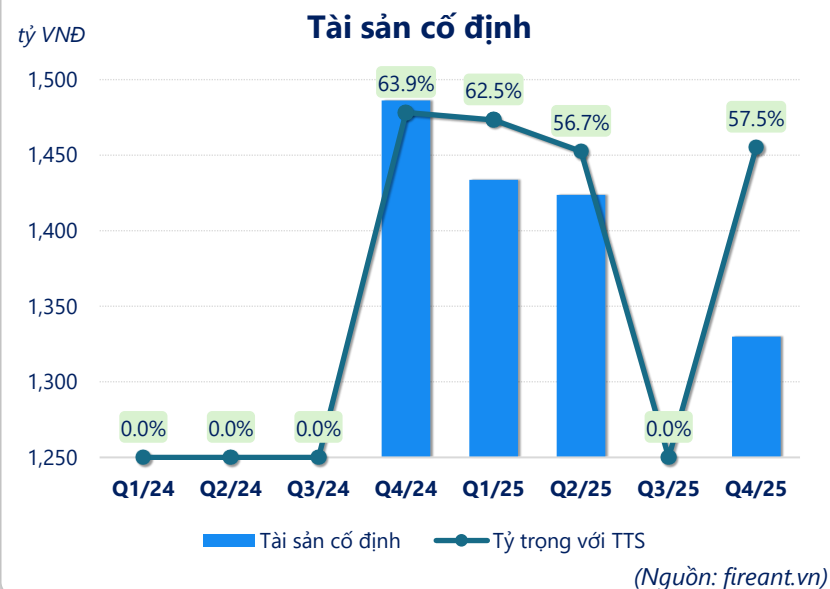
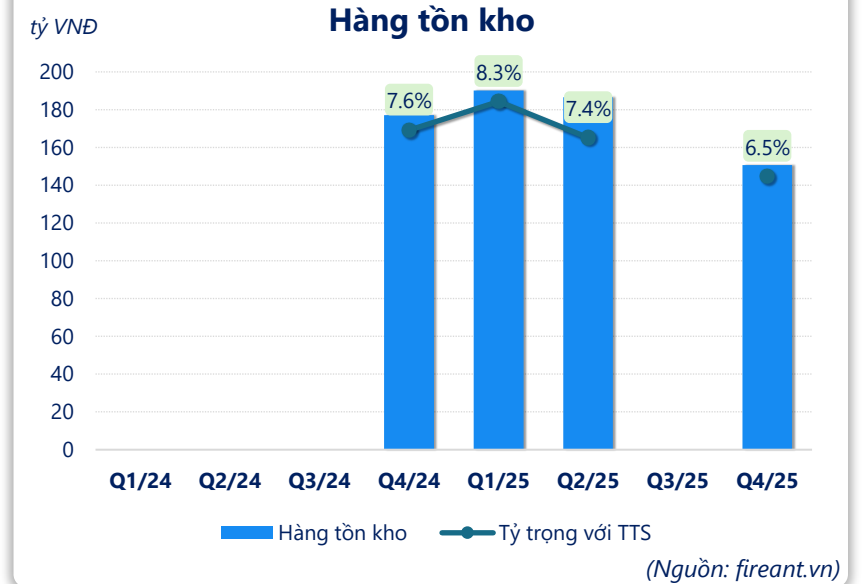
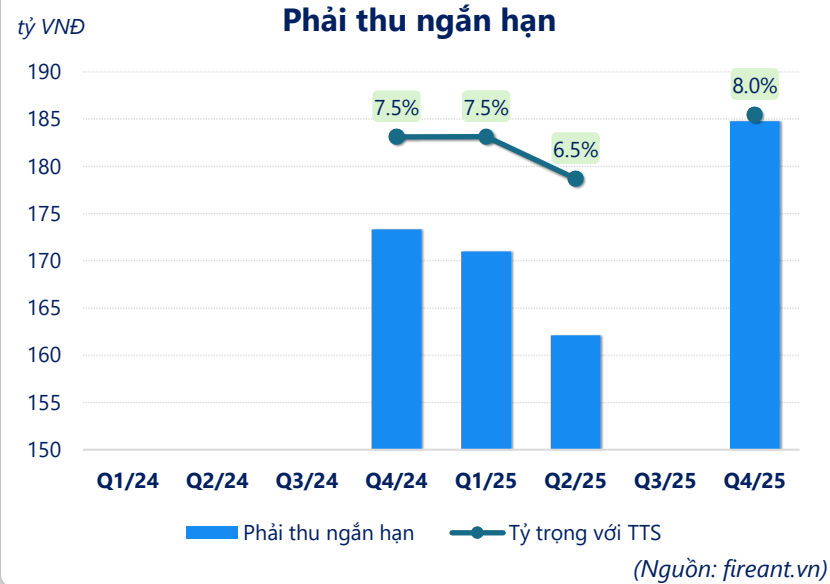
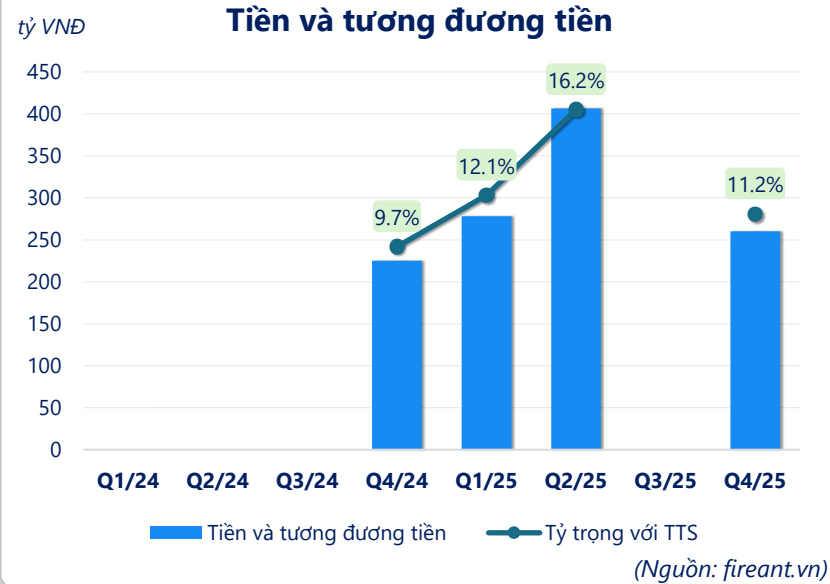
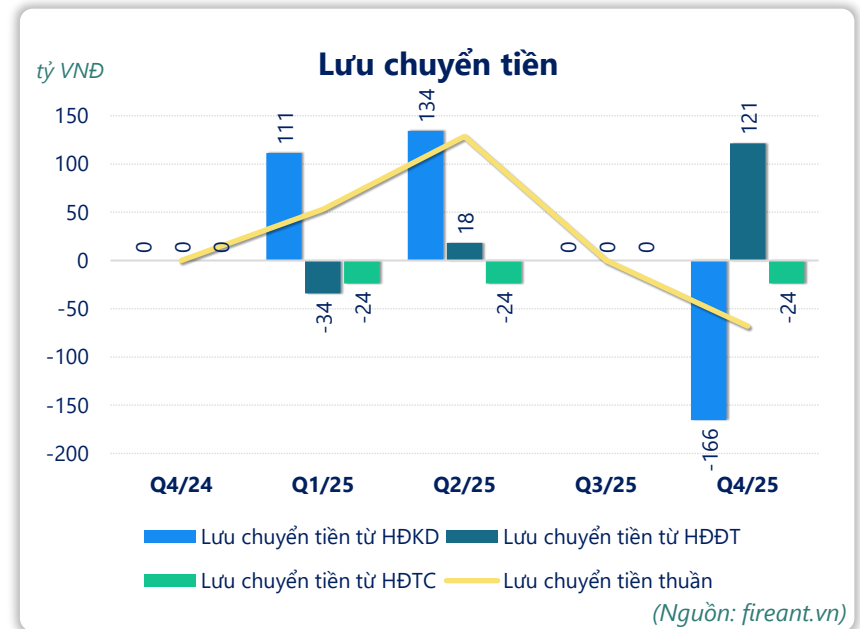
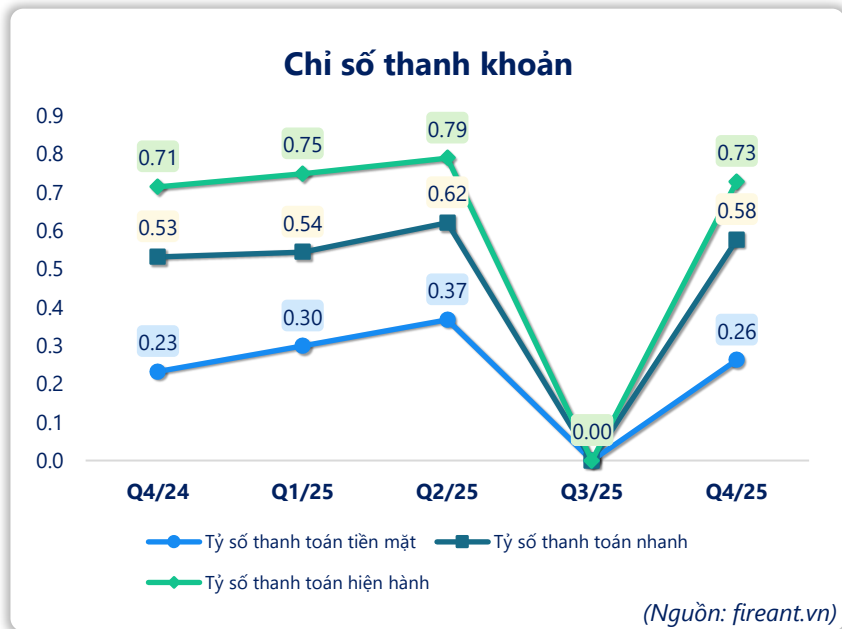
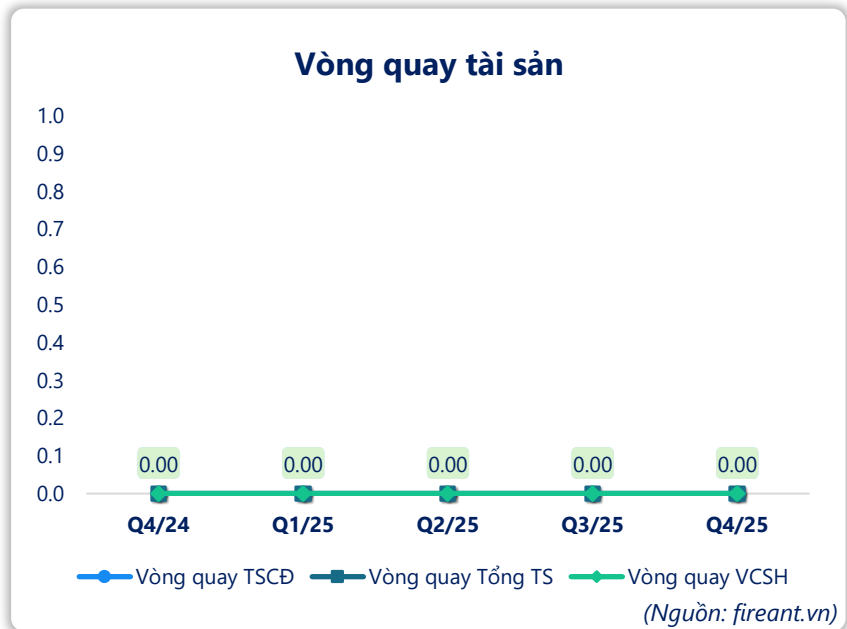
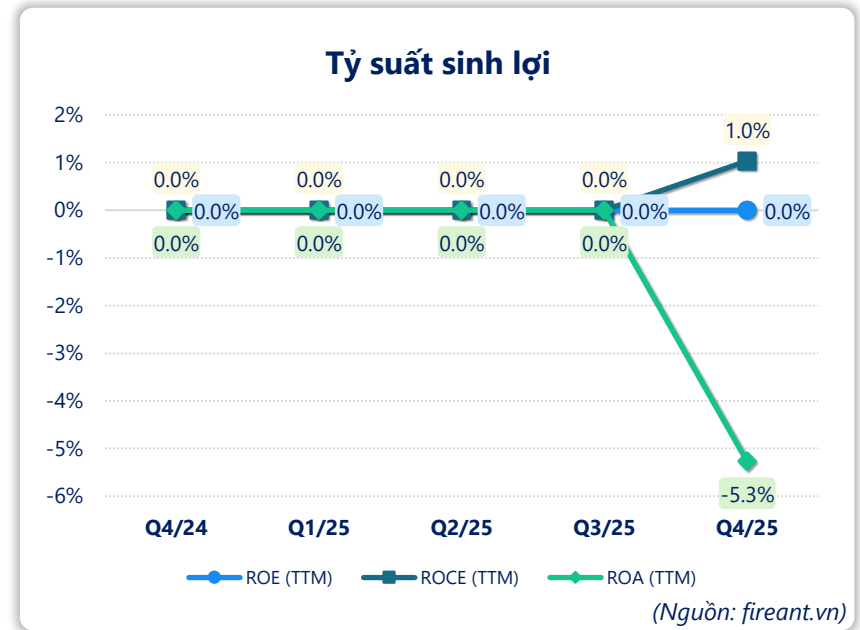
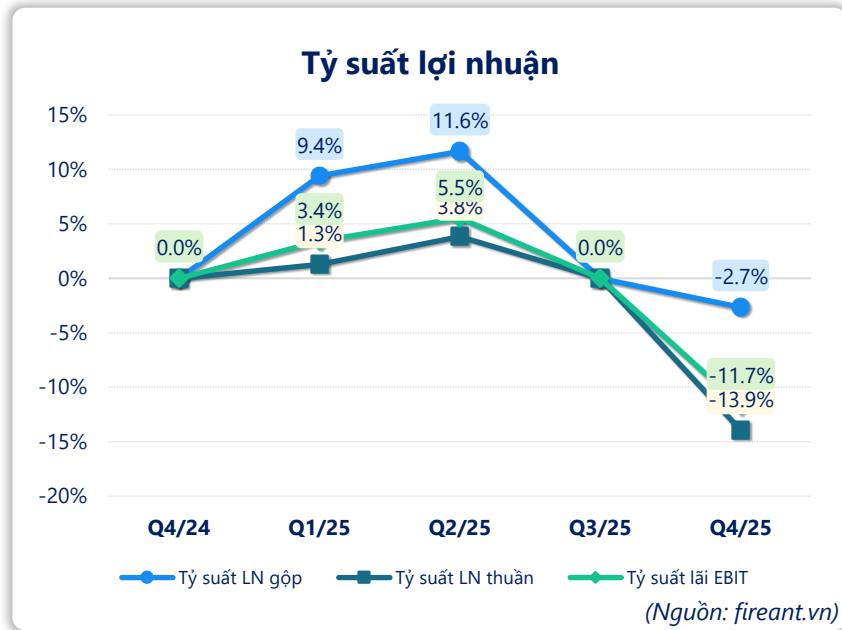
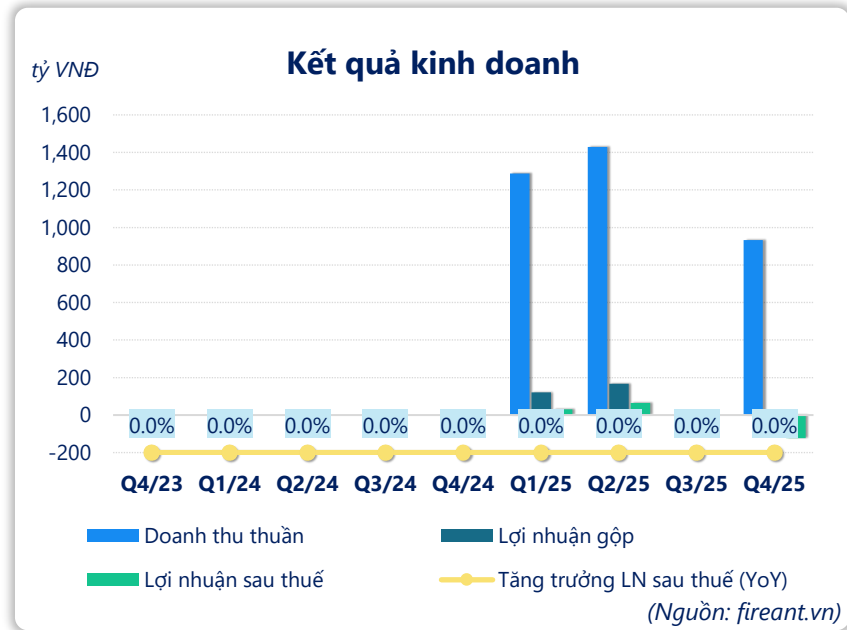


Thông tin giao dịch		31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)		13,800
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		19,300
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		13,400
SL cổ phiếu LH		130,368,970
KLGD BQ 20 phiên (CP)		22,410
% sở hữu nước ngoài		0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		1,799
P/E		
EPS		

	YTD	1T	3T	6T
TRV		-1.4%	-4.8%	-8.6%
VNINDEX		6.6%	9.1%	7.5%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2025	Tại ngày 31/12/2024	Thay đổi
Tổng tài sản	2,314	2,325	-0.5%
Tài sản ngắn hạn	723	692	4.4%
Tiền và tương đương tiền	260	225	15.6%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	110	95.0	15.8%
Phải thu ngắn hạn	185	173	6.6%
Hàng tồn kho	151	177	-14.9%
Tài sản ngắn hạn khác	17.2	21.9	-21.5%
Tài sản dài hạn	1,592	1,633	-2.5%
Phải thu dài hạn	0.06	0.07	-20.3%
Tài sản cố định	1,330	1,486	-10.5%
Bất động sản đầu tư	0.46	0.58	-21.7%
Tài sản dở dang	2.79	2.96	-5.6%
Đầu tư tài chính dài hạn	0.75	0.75	0.0%
Tài sản dài hạn khác	258	143	80.6%
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	1,567	1,640	-4.4%
Nợ ngắn hạn	992	969	2.4%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	95.8	95.8	0.0%
Phải trả người bán ngắn hạn	140	199	-29.4%
Nợ dài hạn	576	671	-14.3%
Vay và nợ thuê dài hạn	575	671	-14.3%
Nguồn vốn chủ sở hữu	747	685	9.0%
Vốn chủ sở hữu	747	685	9.0%
Vốn điều lệ	1,304	1,304	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Doanh thu thuần		1,287	1,429		933
Giá vốn hàng bán		1,166	1,262		958
Lợi nhuận gộp		121	166		-24.8
Doanh thu HĐTC		1.99	2.34		3.19
Chi phí TC		14.4	13.9		13.2
Chi phí lãi vay		14.4	13.9		13.1
LN trong công ty LKLD		0	0		0
Chi phí bán hàng		69.2	76.5		76.0
Chi phí QLDN		22.8	23.7		19.3
LN thuần từ HĐKD		16.6	54.6		-130
Lợi nhuận khác		13.1	10.4		7.80
LN trước thuế		29.7	65.1		-122
Lợi nhuận sau thuế		29.7	65.1		-122
LNST của CĐ cty mẹ		29.7	65.1		-122

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	111	134	0	-166
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	-34.3	18.2	0	121
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	-24.0	-24.0	0	-24.0
Tiền đầu kỳ	0	225	278	0	328
Lưu chuyển tiền thuần	0	53.1	129	0	-68.0
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0.00	0.01	0	-0.04
Tiền cuối kỳ	0	278	407	0	260

(Nguồn: fireant.vn)